

CHỦ TỊCH NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch nước
số 668/2003/QĐ-CTN ngày
30/9/2003 về việc cho nhập
quốc tịch Việt Nam.**

**CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ
HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của
Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa
đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/
QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của
Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;*

*Căn cứ vào Luật Quốc tịch Việt Nam
năm 1998;*

*Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình
số 731/CP-PC ngày 30 tháng 5 năm
2003,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho nhập quốc tịch Việt Nam
đối với:

- Ông Song Chạp Váy, quốc tịch Trung
Quốc (Đài Loan), tên gọi Việt Nam là
Song Chạp Oai, hiện đang cư trú tại Việt
Nam.

- Ông Song Chạp Vảy, quốc tịch Trung
Quốc (Đài Loan), tên gọi Việt Nam là
Song Chạp Huy, hiện đang cư trú tại
Việt Nam.

- Ông Song Chạp Khìn, quốc tịch
Trung Quốc (Đài Loan), tên gọi Việt Nam

là Song Chạp Quyên, hiện đang cư trú
tại Việt Nam.

- Ông Song A Gieng, quốc tịch Trung
Quốc (Đài Loan), tên gọi Việt Nam là
Song Thiện Quang, hiện đang cư trú tại
Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể
từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư
pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch
nước và các ông có tên tại Điều 1 chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội
chủ nghĩa Việt Nam

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**TÀI CHÍNH - LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ liên tịch số 92/2003/
TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày
25/9/2003 hướng dẫn quản lý
tài chính đối với Dự án “Tăng
cường năng lực đào tạo nghề”
thuộc Chương trình mục tiêu
quốc gia Giáo dục - Đào tạo.**

Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước

hiện hành và các văn bản quy định chi tiết việc hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 71/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2001 - 2005; Quyết định số 42/2002/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2003/QĐ-TTg ngày 17 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục - Đào tạo đến năm 2005;

Để thống nhất việc quản lý và sử dụng kinh phí Dự án "Tăng cường năng lực đào tạo nghề" thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục - Đào tạo, liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng thụ hưởng Dự án:

Các trường dạy nghề, trung tâm dạy nghề công lập trọng điểm được lựa chọn theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ sở dạy nghề công lập khác của Trung ương và địa phương nằm trong quy hoạch mạng lưới trường dạy nghề (sau đây gọi tắt là các cơ sở dạy nghề).

Đối tượng hưởng thụ Dự án không bao gồm 15 trường trọng điểm đã được đầu tư từ Dự án "Giáo dục Kỹ thuật và Dạy nghề" vay vốn của ADB.

2. Nguồn kinh phí thực hiện Dự án:

- Ngân sách Trung ương;
- Tự huy động bổ sung của các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương;
- Nguồn tự bổ sung của các cơ sở dạy nghề;
- Đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Nguồn hợp pháp khác.

3. Nguyên tắc phân bổ và sử dụng kinh phí Dự án:

- Đầu tư tập trung, không dàn trải;
- Ưu tiên đầu tư cho các cơ sở dạy nghề trọng điểm; các cơ sở dạy nghề vùng miền núi, dân tộc; các cơ sở dạy nghề có khó khăn về cơ sở vật chất.
- Sử dụng đúng mục tiêu, đúng nội dung của Dự án theo quy định tại điểm 1 Phần II dưới đây;
- Khi Bộ, cơ quan trung ương, địa phương sử dụng kinh phí không đúng mục tiêu cho dạy nghề hoặc sử dụng kinh phí không hiệu quả, cơ quan Tài chính các cấp sẽ tạm dừng cấp kinh phí trong năm.

99639823

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi và mức chi:

1.1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề; gồm:

- Mua sắm thiết bị dạy nghề.

Việc tổ chức mua sắm trang thiết bị dạy nghề được thực hiện theo Thông tư số 121/2000/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm đồ dùng, vật tư, trang thiết bị, phương tiện làm việc đối với các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang, đoàn thể và doanh nghiệp nhà nước sử dụng nguồn ngân sách nhà nước;

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nhà xưởng và thiết bị dạy nghề.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí sửa chữa, nâng cấp, mở rộng nhà xưởng được áp dụng theo các quy định tại Thông tư số 44/2003/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và xây dựng thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

1.2. Đổi mới chương trình, giáo trình dạy nghề:

Nội dung chi và mức chi đổi mới chương trình, giáo trình dạy nghề được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 87/2001/TT-BTC ngày 30 tháng 10 năm 2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình

khung cho các ngành đào tạo đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học. Cụ thể:

a) Nội dung:

- Chính lý, bổ sung, sửa đổi và biên soạn lại chương trình, giáo trình.

- Biên soạn chương trình, giáo trình, ngành nghề mới theo Quyết định số 212/2003/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/02/2002 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định nguyên tắc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình dạy nghề.

b) Mức chi:

- Xây dựng chương trình dạy nghề trình độ bán lành nghề và lành nghề áp dụng như mức chi xây dựng cho bậc trung học chuyên nghiệp;

- Xây dựng chương trình dạy nghề trình độ cao áp dụng như mức chi cho bậc cao đẳng.

1.3. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, gồm:

- Đào tạo chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao trình độ;

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, công nghệ mới;

- Bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn ở nước ngoài.

Mức chi cho đào tạo chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao trình độ; bồi dưỡng

thường xuyên, cập nhật kiến thức, công nghệ mới cho giáo viên dạy nghề được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 105/2001/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước.

Mức chi bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn ở nước ngoài cho giáo viên được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 45/1999/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 1999 và Thông tư số 108/1999/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí đối với cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài.

2. Quản lý tài chính Dự án:

2.1. Lập dự toán kinh phí:

- Hàng năm, các cơ sở dạy nghề được thụ hưởng nguồn kinh phí của Dự án căn cứ vào các nội dung chi và mức chi của Dự án để đánh giá tình hình thực hiện năm báo cáo (bao gồm khối lượng, nhiệm vụ, kinh phí) và lập dự toán kinh phí năm kế hoạch gửi cơ quan quản lý cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

- Căn cứ vào mục tiêu của Dự án và mục tiêu kế hoạch hàng năm, các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện Dự án năm báo cáo, đề xuất nhu cầu nguồn lực năm kế hoạch (bao gồm: ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn kinh phí tự bổ sung và các nguồn kinh phí hợp pháp

khác) gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Dự án năm báo cáo, đề xuất nhu cầu nguồn lực năm kế hoạch của Dự án gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình Chính phủ xem xét đề trình Quốc hội.

2.2. Phân bổ kinh phí:

Căn cứ vào tổng mức kinh phí được thông báo hàng năm của Dự án, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất phương án phân bổ kinh phí của Dự án cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo mục tiêu, nội dung Dự án đã được duyệt.

Kết quả phân bổ kinh phí được gửi đến Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung vào ngân sách của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

a) Đối với các Bộ, cơ quan trung ương:

Căn cứ vào dự toán kinh phí hàng năm của Dự án được cấp có thẩm quyền thông báo, các Bộ, cơ quan trung ương tiến hành phân bổ giao nhiệm vụ, mục tiêu, kinh phí cho các cơ sở dạy nghề thụ hưởng.

Kết quả phân bổ được gửi đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính để thẩm định, làm căn cứ cấp phát kinh phí triển khai Dự án.

b) Đối với các địa phương:

Căn cứ vào mức kinh phí hàng năm của Dự án được cấp có thẩm quyền thông báo trong “chi bổ sung các chương trình, mục tiêu quốc gia và dự án”; căn cứ vào thông báo hướng dẫn triển khai của cơ quan quản lý Dự án, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính - Vật giá tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí cho từng mục tiêu, nhiệm vụ của Dự án. Đồng thời đề xuất nội dung, mức kinh phí phải huy động từ ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác để trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt cùng với việc phê duyệt và phân bổ ngân sách địa phương hàng năm.

Kết quả phân bổ kinh phí bao gồm tất cả các nguồn (ngân sách trung ương, huy động, đóng góp) để thực hiện Dự án được gửi đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính để theo dõi, đôn đốc thực hiện Dự án.

2.3. Chế độ báo cáo, kiểm tra và quyết toán kinh phí:

a) Chế độ báo cáo:

Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và đơn vị trực tiếp thụ hưởng Dự án có trách nhiệm báo cáo tình hình phân bổ, thực hiện, và quyết toán Dự án theo định kỳ gồm: báo cáo quý, báo cáo năm theo biểu mẫu và thời gian quy định theo các quy định hiện hành, cụ thể là:

- Đơn vị trực tiếp thụ hưởng Dự án gửi báo cáo về cơ quan quản lý dạy nghề ở các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương.

- Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Báo cáo quý gửi chậm nhất là 30 ngày sau khi kết thúc quý, báo cáo năm gửi chậm nhất vào cuối tháng 3 năm sau.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định hiện hành.

Trường hợp các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương không thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo quy định trên đây thì cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội ở Trung ương và địa phương có quyền đề nghị cơ quan Tài chính các cấp tạm dừng cấp phát, hoặc thông báo cho Kho bạc Nhà nước dừng thanh toán kinh phí Dự án cho đến khi nhận được báo cáo.

b) Kiểm tra và quyết toán Dự án:

- Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thuộc Dự án “Tăng cường năng lực đào tạo nghề” được giao đảm bảo đúng mục tiêu, có hiệu quả, không để thất thoát và chịu trách nhiệm về việc không thực hiện được mục tiêu, nhiệm vụ của Dự án do kinh phí không được thực hiện đúng mục đích;

- Hàng năm, Bộ Lao động - Thương

binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kinh phí của Dự án "Tăng cường năng lực đào tạo nghề" của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo chế độ tài chính hiện hành;

- Các cơ quan, đơn vị thụ hưởng kinh phí Dự án phải mở sổ sách kế toán để ghi chép, hạch toán và quyết toán các nguồn kinh phí của Dự án theo đúng chế độ tài chính - kế toán hiện hành của Nhà nước.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư, liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư liên tịch này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

KT. Bộ trưởng Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng

NGUYỄN LƯƠNG TRÀO

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 91/2003/TT-BTC ngày 25/9/2003 hướng dẫn việc dán tem hàng nhập khẩu.

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29/6/2001;

Căn cứ Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 107/2002/NĐ-CP ngày 23/12/2002 của Chính phủ quy định phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; quan hệ phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Chỉ thị số 853/1997/CT-TTg ngày 11/10/1997 của Thủ tướng Chính phủ về đấu tranh chống buôn lậu trong tình hình mới;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1862/VPCP-V.I ngày 18/4/2003 của Văn phòng Chính phủ;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc dán tem hàng hóa nhập khẩu như sau: